TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Thỏ.

Ông Đỗ Huy Sơn.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2023/TLST-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 01/01/1976, tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu (bị cáo có mặt tại phiên tòa). Nơi cư trú: Khóm B, Phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/02/2023 bị UBND Phường , thị xã Ngã Năm xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi "*Cầm cố trái phép tài sản của người khác*". Hiện nay bị cáo vẫn chưa chấp hành việc đóng phạt; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/12/2023 tại nhà tạm giữ Công an thị xã Ngã Năm cho đến nay.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khóm B, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Phan Văn L, sinh năm 1962 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1951 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã Q, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

3. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp TB, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

4. Bà Lý Thị P, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:* Bà Phan Thị Ngọc Đào, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khóm B, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/6/2023 bị cáo Nguyễn Văn H đi bộ theo đường lộ nông thôn, với ý định tìm nơi nào sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến nhà của ông Nguyễn Thanh Tr (ở khóm B, phường M, thị xã N), bị cáo thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S biển số 83H9-7544 để trước sân, chìa khóa xe còn gắn trong ổ khóa xe, bị cáo quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ, bị cáo liền lấy trộm chiếc xe mô tô của ông Tr dẫn ra ngoài đường lộ rồi điều khiển xe mô tô chạy đi. Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo H đã đem chiếc xe mô tô vừa trộm được đến cầm cho ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1951, ở ấp N, xã Q, huyện H, tỉnh Bạc Liêu với số tiền 1.000.000 đồng để tiêu xài.

Ngày 10/6/2023 sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của bị hại ông Nguyễn Thanh Tr, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm tiến hành mời bị cáo Nguyễn Văn H đến cơ quan Công an để làm việc, khi làm việc với cơ quan Công an bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Từ lời khai của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm tiến hành đến nhà của ông Huỳnh Văn T thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S biển số 83H9-7544 để xử lý.

Theo kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐG ngày 26 tháng 6 năm 2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ngã Năm, thì chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S biển số 83H9-7544 của bị hại ông Nguyễn Thanh Tr trị giá số tiền 10.167.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSNN ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo H; Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09 tháng tù;

Về xử lý vật chứng, đã được xử lý đúng quy định nên đề nghị không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt của bị hại ông Nguyễn Thanh Tr; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Văn L, ông Huỳnh Văn T, ông Nguyễn Văn H, bà Lý Thị P và người làm chứng bà Phan Thị Ngọc Đ. Xét thấy bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng nêu trên.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Do không có tiền tiêu xài cho cá nhân, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, nên vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/6/2023 bị cáo H đi bộ theo đường lộ nông thôn, với ý định tìm nơi nào sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến nhà của ông Nguyễn Thanh Tr (ở khóm B, phường M, thị xã N) thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S biển số 83H9-7544 để trước sân, chìa khóa xe còn gắn trong ổ khóa xe, bị cáo quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ nên bị cáo H lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô của ông Tr sau đó đem cầm cho ông Huỳnh Văn T ở ấp N, xã Q, huyện H, tỉnh Bạc Liêu với số tiền 1.000.000 đồng để tiêu xài.

Theo kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐG ngày 26 tháng 6 năm 2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ngã Năm, thì chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S biển số 83H9-7544 của bị hại ông Nguyễn Thanh Tr trị giá số tiền 10.167.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên

Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Bị cáo H đã lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô của bị hại có giá trị là 10.167.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Tuy nhiên, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã kịp thời thu hồi trả cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra đã xử lý vật chứng theo đúng quy định nên Kiểm sát viên đề nghị HĐXX không xem xét xử lý là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Đối với ông Huỳnh Văn T là người nhận cầm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S biển số 83H9-7544 mà bị cáo trộm của bị hại, xét thấy khi nhận cầm tài sản thì ông T không biết chiếc xe mô tô này do bị cáo trộm cắp mà có, nên Kiểm sát viên đề nghị HĐXX không xem xét xử lý là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ, về mức hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét xử phạt tù bị cáo ở mức nghiêm khắc như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pH chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 10/12/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo pH nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*);

Báo cho bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư Pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQCSĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQTHAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND phường M, thị xã Ngã Năm;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trúc Phương